

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST

Ngày: 22 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Th phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đình Tú;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa; bà Nguyễn Thị Kim Huê;

**Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Dự - Là Thư ký Tòa án nhân dân Th phố B.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố B tham gia phiên tòa:** Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Th phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST - HS, ngày 08 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức Th**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Tổ K, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Quang Đ và bà: Hoàng Thị Y; vợ: Trần Thị Ng, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2020, hiện ở cùng mẹ tại số nhà B đường N, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 21/4/2022 đến nay, có mặt.

**Người làm chứng:** Lê Ngọc H, sinh năm 1991; trú tại: Số I, đường L, Phường H, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ ngày 05/4/2022 tại hẻm X đường L, Tổ Y, phường L, Tp. B, Cơ quan CSĐT Công an TP. B kiểm tra hành chính xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám biển số 49K1-844.28 do Lê Ngọc H điều khiển chở theo Phạm Đức Th đang lưu thông từ trong đường hẻm X, đường L hướng ra đường L và phát hiện trong tay trái của Th đang cầm 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (01 x 03)cm chứa chất dạng tinh thể rắn màu trắng mà Th khai nhận là ma túy, Th tàng trữ để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Đức Th và lập biên bản thu giữ, niêm phong 01 gói nylon nêu trên, đồng thời tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49K1-844.28.

Quá trình điều tra đã xác định: Phạm Đức Th bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2021. Vào trưa ngày 05/4/2022, Th điều khiển xe mô tô biển số 49K1-844.28

đến nhà Lê Ngọc H ở địa chỉ số K, đường L, Phường Y, TP. B chở H đi chơi. Trên đường đi Th nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên tự ý chở H đến nhà bà Trần Thị B, tại địa chỉ số A đường L, phường L, Tp.B mua 01 gói nylon màu trắng hàn kín kích thước (01x03)cm chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau đó Th giữ gói ma túy ở tay trái rồi nói H điều khiển xe mô tô biển số 49K1-844.28 chở đi được khoảng 100m thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Kết luận giám định số 344 ngày 08/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1636g, loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

**Về vật chứng:** Cơ quan CSĐT – Công an Tp.B đang tạm giữ 01 phong bì niêm phong số 344/2022/PC-09 chứa ma túy sau giám định và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, xám biển số 49K1-844.28.

Tại Bản Cáo trạng số 85/CT-VKSBL, ngày 19 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Th phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Phạm Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Th từ 12 đến 15 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 344/2022/ PC-09. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- xám, biển số 49K1- 844.28, số máy: E34CE032487, số khung: RLCUE4110NY021835, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Buộc bị cáo Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Ngày 05/4/2022, tại hẻm X đường L, phường L, TP. B, Phạm Đức Th đã có Hình vi tàng trữ trái phép 0,1636 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định Hình vi của bị cáo Th đã phạm

vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Đối với Lê Ngọc H là người đi cùng với bị cáo Th nhưng không biết việc Th tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an TP. B không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H là có căn cứ và đúng pháp luật

Quá trình điều tra Phạm Đức Th khai nhận đã mua gói ma túy nêu trên từ bà Trần Thị B. Tuy nhiên qua điều tra bà B không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Phạm Đức Th, ngoài lời khai của Th thì Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh hành vi mua bán ma túy của bà B. Do đó Cơ quan điều tra tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy để tiếp tục xác minh làm rõ sau là có căn cứ và phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 344/2022/ PC-09, xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, xám, biển số 49K1- 844.28, số máy: E34CE032487, số khung: RLCUE4110NY021835, bị cáo mua mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Đức Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Phạm Đức Th** 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 344/2022/ PC-09. Trả lại cho bị cáo Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- xám, biển số 49K1- 844.28, số máy: E34CE032487, số khung: RLCUE4110NY021835.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Th phố B với Chi cục thi Hình án dân sự Th phố B).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Đình Tú**